

Số: 17./TTT-KD

Huyện Hồng Dân, ngày 06 tháng 8 năm 2019

### THÔNG TIN THUỐC

(Về việc chỉ định, chống chỉ định của nhóm ức chế bơm proton và  
kháng viêm non-steroid; các lưu ý khi chỉ định theo Thông tư 30)

Kính gửi: Các khoa, phòng

Căn cứ Thông tư 30/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Y Tế về việc ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Để đảm bảo việc sử dụng các thuốc đúng chỉ định và hợp lý với thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế nhằm **hạn chế xuất toán**;

Khoa Dược-TTB-VTYT xin thông báo đến các khoa về chỉ định và chống chỉ định đối với thuốc ức chế bơm proton; thuốc kháng viêm không steroid và một số thuốc cần lưu ý như sau:

#### 1. Thuốc ức chế bơm proton (PPI):

Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo chỉ định trong **tờ hướng dẫn sử dụng thuốc** kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc đã được cấp phép và chỉ định **dự phòng loét dạ dày- tá tràng**, xuất huyết tiêu hóa tại dạ dày-tá tràng do stress ở bệnh nhân hồi sức tích cực.

Khoa Dược cung cấp thông tin về chỉ định, chống chỉ định đối với các thuốc ức chế bơm proton đang được sử dụng tại Trung tâm như sau:

TT	Tên thuốc-Hàm lượng	Chỉ định theo tờ hướng dẫn sử dụng	Chống chỉ định
01	Omeprazol 20mg	Trào ngược dạ dày – thực quản. Loét dạ dày – tá tràng. Hội chứng Zollinger - Ellison	Quá mẫn với Omeprazol và các thành phần của thuốc.
02	Esomeprazol 20mg, 40mg	Trào ngược dạ dày – thực quản. Loét dạ dày – tá tràng. Hội chứng Zollinger – Ellison.	Quá mẫn với các thành phần của thuốc. Trẻ dưới 18 tuổi.
03	Lansoprazol 30mg	Trào ngược dạ dày – thực quản. Loét dạ dày – tá tràng. Hội chứng Zollinger - Ellison	Quá mẫn với các thành phần của thuốc Phụ nữ có thai và cho con bú Trẻ em
04	Rabeprazol 20mg	Trào ngược dạ dày – thực quản. Loét dạ dày – tá tràng. Hội chứng Zollinger - Ellison	Quá mẫn với các thành phần của thuốc Phụ nữ có thai và cho con bú

**2. Thuốc kháng viêm không steroid (NSAIDs):** chỉ định, chống chỉ định đối với các thuốc kháng viêm không steroid đang được sử dụng tại Trung tâm.

TT	Tên thuốc-Hàm lượng	Chỉ định theo tờ hướng dẫn sử dụng	Chống chỉ định
01	Diclofenac 50mg, 75mg	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viêm đa khớp dạng thấp</li> <li>- Một số thoái hóa khớp gây đau và tàn tật.</li> <li>- Thống kinh nguyên phát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫn cảm với thuốc và các thuốc chống viêm NSAIDs khác.</li> <li>- Loét dạ dày, tá tràng tiến triển,</li> <li>- Hen hay co thắt phế quản</li> <li>- Bệnh tim mạch, suy gan, suy thận nặng (độ lọc cầu thận <math>\leq 30</math> ml/phút)</li> <li>- Suy tim sung huyết.</li> <li>- 3 tháng cuối thai kỳ.</li> </ul>
02	Ibuprofen 400mg	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm đau và viêm từ nhẹ đến vừa trong: thống kinh, nhức đầu, đau răng, cắt mép âm hộ</li> <li>- Viêm khớp dạng thấp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫn cảm với thuốc và các thuốc chống viêm NSAIDs khác.</li> <li>- Loét dạ dày, tá tràng tiến triển,</li> <li>- Hen hay co thắt phế quản</li> <li>- Suy gan, suy thận nặng (độ lọc cầu thận <math>\leq 30</math> ml/phút)</li> <li>- Suy tim sung huyết.</li> <li>- 3 tháng cuối thai kỳ.</li> </ul>
03	Loxoprofen 60mg	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm đau và kháng viêm trong các triệu chứng sau: viêm khớp dạng thấp, thoái hóa khớp, đau lưng, viêm khớp quanh vai, hội chứng tay-vai-cổ.</li> <li>- Giảm đau cơ, đau dây thần kinh, đau nửa đầu, nhức đầu, đau răng, đau bụng kinh</li> <li>- Hạ sốt và kháng viêm trong nhiễm trùng hô hấp trên cấp tính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá mẫn với thuốc</li> <li>- Tiền sử hen suyễn, viêm mũi, phù mạch</li> <li>- Loét dạ dày tiến triển</li> <li>- Suy tim nặng.</li> <li>- Phụ nữ có thai.</li> </ul>
04	Tenoxicam 20mg	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm đau và chống viêm trong viêm khớp dạng thấp và thoái hóa xương khớp</li> <li>- Điều trị ngăn ngừa trong bệnh gout và rối loạn cơ xương cấp như căng cơ quá mức, bong gân và các vết thương phần mềm khác, đau bụng kinh, đau sau phẫu thuật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫn cảm với thuốc và các thuốc chống viêm NSAIDs khác.</li> <li>- Loét dạ dày, tá tràng tiến triển,</li> <li>- Hen hay co thắt phế quản</li> <li>- Xơ gan, suy thận nặng (độ lọc cầu thận <math>\leq 30</math> ml/phút)</li> <li>- Suy tim nặng</li> <li>- Phụ nữ có thai và cho con</li> </ul>

			bú.
05	Meloxicam 7,5mg; 15mg	Điều trị triệu chứng đau nhức mạn tính trong: - Viêm đau xương khớp (hư khớp, thoái hóa khớp) - Viêm khớp dạng thấp - Viêm cột sống dính khớp.	- Mẫn cảm với thuốc và các thuốc chống viêm NSAIDs khác. - Hen phế quản, polyp mũi, mày đay. - Loét dạ dày tá, tá tràng tiến triển. - Suy gan, suy thận nặng - Phụ nữ có thai và cho con bú.
06	Celecoxib 200mg	- Chống viêm và giảm đau trong viêm khớp và viêm khớp dạng thấp - Giảm đau trong phẫu thuật răng.	- Mẫn cảm với thuốc và các thuốc chống viêm NSAIDs khác. - Hen, mày đay hay các kiểu dị ứng khác do dung kháng viêm NSAID - Suy gan, suy thận nặng - Suy tim.
07	Etoricoxib 90mg	- Giảm triệu chứng thoái hóa khớp, viêm khớp dạng thấp, viêm cột sống dính khớp, viêm khớp kết hợp với bệnh gout cấp tính. - Điều trị cấp tính trong phẫu thuật nha khoa.	- Quá mẫn với thuốc - Viêm loét đường tiêu hóa Tiền sử hen, mày đay, polyp mũi, co thắt phế quản - Suy thận (Clcr < 30ml/phút) - Suy gan (albumin huyết thanh < 25mg/l) - Viêm ruột, suy tim sung huyết, tăng huyết áp chưa kiểm soát. - Trẻ dưới 16 tuổi - Phụ nữ có thai và cho con bú.
08	Etodolac 200mg, 400mg	- Dùng để giảm đau và kháng viêm trong: viêm xương, khớp, kể cả đau phần mềm khi chấn thương như viêm gân, viêm quanh khớp. - Giảm đau từ vừa đến nhẹ, đau bụng kinh.	- Mẫn cảm với thuốc và các thuốc chống viêm NSAIDs khác. - Loét dạ dày tiến triển - Suy gan, suy thận nặng - Đau sau phẫu thuật đặt ống thông động mạch vành - Phụ nữ có thai, dự định có thai, cho con bú

### 3. Một số thuốc khác cần lưu ý khi kê đơn:

- **Diacerein:** Quỹ BHYT thanh toán điều trị thoái hóa khớp hông hoặc gối.

Chỉ định: Bệnh nhân đang mắc các bệnh về gan hoặc có tiền sử bệnh gan.

Không kê diacerein cho bệnh nhân từ 65 tuổi trở lên.

- **Glucosamin:** Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị thoái hóa khớp gối mức độ nhẹ và trung bình
- **Flunarizin:** Quỹ BHYT thanh toán điều trị dự phòng cơn đau nửa đầu trong trường hợp các biện pháp điều trị khác không có hiệu quả hoặc kém dung nạp.
- **Piracetam:** Đối với dạng tiêm truyền: Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị giật rung cơ có nguồn gốc vỏ não.

**4. Kê đơn kết hợp giữa thuốc ức chế bơm proton và thuốc kháng viêm NSAIDs:  
Kê đơn đang bị xuất toán tại Trung tâm:**

❖ **Trường hợp 1:**

- Bác sỹ chẩn đoán: *Đau lưng ; (I10) Bệnh Tăng huyết áp vô căn (nguyên phát); (I87.2) Suy tĩnh mạch (mạn) (ngoại biên); (K25) Loét dạ dày*
- Kê đơn: Các thuốc khác + **Meloxicam + Omeprazol**
- **Xuất toán Meloxicam**, lý do: Meloxicam chống chỉ định tuyệt đối với bệnh nhân loét dạ dày tá tràng.

❖ **Trường hợp 2:**

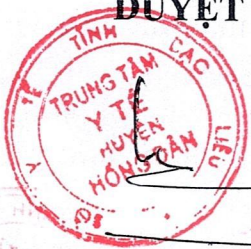
- Bác sỹ chẩn đoán: *Hẹp van hai lá; Suy tim; Đau vai cánh tay P; Loét dạ dày*
- Kê đơn: *Các thuốc khác* + Omeprazol + **Celecoxib**
- **Xuất toán Celecoxib**, lý do: Celecoxib chống chỉ định trên bệnh nhân suy tim.

**5. Lưu ý:** Cần tuân thủ các chống chỉ định của thuốc để tránh xuất toán.

**DUYỆT LÃNH ĐẠO**

**P.KHNV**

**TỔ THÔNG TIN**



*Handwritten signature of P.KHNV*

*Handwritten signature of DS. Vũ Thanh Huyền*

*Handwritten signature: BS CKIII Ngô Thanh Hằng*

*Handwritten signature: DS. Vũ Thanh Huyền*

**BSCKL. Ngô Thanh Liêm**